

HĐ, ngày 17 tháng 02 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 02 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 161/2020/TLST-DSST ngày 03 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Cao Đức H, sinh năm 1942.

Địa chỉ: Số 509, đường HH, phường PT, quận HK, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:

1. Ông Nguyễn Huy H: sinh năm 1984; CMND số: 026069566 do Công an thành phố Hồ Chí M cấp ngày 26/10/2015.

2. Bà Nguyễn Thị M: sinh năm 1991; CMND số 151792126 do Công an tỉnh Thái Bình cấp ngày 03/5/2005.

Cùng địa chỉ liên hệ tại: Số 60 phố TH, phường TL, quận ĐĐ, Hà Nội.

(Theo Hợp đồng ủy quyền số 13205.2020/HĐUQ, quyển số 4 TP/CC-SCC/HĐGD do Văn phòng công chứng Vũ Tiến Tr lập ngày 30/9/2020)

Bị đơn có yêu cầu phản tố: Trường Đại học TĐ;

Địa chỉ: Thôn LX, xã KC, huyện HĐ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Phan Thị Thanh Thảo, Chức vụ: Hiệu Trưởng.

Địa chỉ: LX, xã KC, huyện HĐ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền:

Công ty Luật TNHH VK, đoàn luật sư thành phố Hà Nội.

Địa chỉ: Số 8 ngõ 18 NH, phường ĐC, quận BD, thành phố Hà Nội.

Người đại diện: Ông Đỗ Hữu Đ, Chức vụ: Giám đốc.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Trường Đại học TĐ:

Ông Đỗ Hữu Đ - Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH VK

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Bà Lê Thị A, sinh năm 1962.

Ông Lê Đình Qu, sinh năm 1982.

Đều trú tại: Số 509, đường HH, phường PT, quận HK, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của bà A, anh Qu: Bà Nguyễn Thị M: sinh năm 1991. Địa chỉ liên hệ: Số 60 phố TH, phường TL, quận ĐĐ, Hà Nội. (theo hợp đồng ủy quyền do Văn phòng công chứng Vũ Tiến Tr lập ngày 07/12/2020)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nhóm đầu tư gồm ông Cao Đức H, bà Lê Thị A, ông Nguyễn Đình Qu và Trường đại học TĐ thỏa thuận Trường đại học TĐ thanh toán số tiền hợp tác đào tạo theo hợp đồng số 02 từ ngày 27/02/2013 đến ngày 31/12/2020 và chấp dứt, thanh lý, đền bù Hợp đồng hợp tác đào tạo số 02/HĐHTĐT-ĐHTĐ ngày 27/02/2013 (*sau đây viết tắt là “Hợp đồng 02”*) với mục đích hợp tác để cùng triển khai “Dự án thành lập và phát triển Khoa Y - Dược Trường Đại học TĐ” với nhóm đầu tư Cao Đức H, bà Lê Thị A, ông Nguyễn Đình Qu từ ngày 01/01/2021. Tổng số tiền là 22.500.000.000 đồng (hai mươi hai tỷ năm trăm triệu đồng) người đại diện ông Cao Đức H đã nhận đủ số tiền 22.500.000.000 đồng (hai mươi hai tỷ năm trăm triệu đồng) mà Trường đại học TĐ chuyển khoản đến tài khoản của ông Cao Đức H số 0011000640535 tại Ngân hàng Vietcombank. Theo ủy nhiệm chi ngày 08/02/2021, điện chuyển tiền đi ngày 08/02/2021. (đã thanh toán xong)

Toàn bộ tài sản của nhóm đầu tư đã đầu tư vào trường là tài sản của nhóm đầu tư theo khoản 2.4.1 và 2.4.2 điều 2 và 5.2 điều 5 của Hợp đồng hợp tác đào tạo số 02/HĐHTĐT-ĐHTĐ ngày 27/02/2013 nay nhóm đầu tư tặng cho Trường đại học TĐ sở hữu, quản lý sử dụng những trang thiết bị chuyên môn phục vụ đào tạo chuyên ngành Dược.

Về án phí: Điểm đ khoản 1 điều 12. Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTV Quốc Hội.

Ông Cao Đức H là người cao tuổi nên được miễn án phí.

Trường Đại học TĐ phải chịu 31.125.000đ (Ba mươi một triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000165 ngày 04 tháng 12 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện HĐ, thành phố Hà Nội. Số tiền còn phải chịu là 30.825.000đ (Ba mươi triệu tám trăm hai mươi lăm nghìn đồng)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện HĐ;
- THADS huyện HĐ;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trương Thành Trung